

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2024/HS-ST

Ngày 19-8-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Mai Tấn Đầu**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Minh Nhựt** và Ông **Hà Ứng Cường**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

uyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:

Bà **Danh Nguyễn Thuý Quyên** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2024, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 58/2024/TLHS-ST ngày 17 tháng 6 năm 2024, về tội “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 09/2024/HSST-QĐ ngày 30/7/2024 đối với bị cáo:

Huỳnh Chí H, sinh ngày 08/04/2005 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp Tb, xã Gt, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang; Trình độ văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Huỳnh Văn L, sinh năm 1986 và bà Lê Bích L, sinh năm 1983; Vợ con: Chưa có; Tiền án; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/8/2024 hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* Bị hại: Anh **Nguyễn Ngọc T**, sinh năm 1985 (vắng mặt).

NCT: ấp TB, xã GT, huyện CT, tỉnh KG

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Công ty TNHH Thương Mại Thủy sản HK**

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Trần Thanh C**, sinh năm 1962 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

NCT: ... TKD, P. AH, TP. RG, tỉnh KG

Người tham gia tố tụng khác: Em **Dương Chí V**, là người làm chứng (vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp cho em Dương Chí V: Chị **La Thị Lệ T** (mẹ ruột em V) (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ, ngày 11/01/2024, Huỳnh Chí H đi bộ từ nhà đến Công ty HK ngụ tại ấp TB, xã GT, huyện CT, tỉnh KG để tìm xe lấy trộm. Khi đến khu vực nhà đậu xe của Công ty, H nhìn thấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 68C1-538.63 nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen của anh Nguyễn Ngọc T đang đậu ở đó và không có người trông coi nên H dùng chìa khóa xe để sẵn trong túi quần (do H chuẩn bị từ trước) mở khóa và điều khiển xe chở Dương Chí V, sinh ngày 16/9/2012 ra khỏi Công ty HK. Khi đến đoạn gần trụ sở ấp TB, xã GT thì H điều khiển xe quay lại đến trước cổng Công ty HK. Tại đây, H lấy một khúc cây đập hỏng camera trước cổng Công ty mục đích không cho người khác phát hiện việc H lấy trộm xe. Sau khi đập hỏng camera, H chở V quay lại khu vực gần trụ sở ấp Tân Bình thì cho V xuống xe và H tháo biển số của xe vừa lấy trộm được đưa cho V, còn H tiếp tục điều khiển xe theo hướng Rạch Sỏi, trên đường đi H lượm được biển số xe 68U5-2217 và H gắn vào xe. Khi đổi biển số xong, H chạy xe đến tiệm sửa xe gần cầu quay để tháo hai bên bửng xe, hai bên đuôi xe, mặt nạ trước của xe để sơn lại màu sơn khác. Sau đó, H điều khiển xe chạy đi TG trốn và tìm chỗ để bán xe, nhưng do xe không có giấy tờ nên H không bán được. Sau khi biết được Huỳnh Chí H đã trộm xe của anh Nguyễn Ngọc T, ngày 09/3/2024 bà Lê Bích Liễu là mẹ ruột của H đã đi lấy xe về giao nộp cho cơ quan Công an.

Sau khi xảy ra sự việc, lực lượng chức năng đã mời H về Trụ sở cơ quan Công an để lấy lời khai. Tại đây, H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 02/KL-HĐĐGTS ngày 08/3/2024 của Hội đồng thẩm định giá tài sản trong Tố tụng hình sự UBND huyện Châu Thành, kết luận: 01 xe mô tô BKS: 68C1-538.63, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ

đen, số khung: 3740KY001199, số máy: E32VE002253 vào thời điểm tháng 01/2024 có giá là 2.333.333 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 69/CT-VKS-CT ngày 14/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Huỳnh Chí H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như trên và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Huỳnh Chí H** từ 06 đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 589 Bộ luật dân sự, xử ghi nhận sự tự nguyện là bị cáo sẽ bồi thường chi phí sửa chữa xe cho bị hại anh Nguyễn Ngọc T số tiền 4.000.000 đồng.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Trả lại cho anh Nguyễn Ngọc T 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ, đen, số khung: 3740KY001199, số máy: E32VE002253, đã qua sử dụng; 01 bộ dàn áo bằng nhựa, màu đen, loại xe sirus, gồm 07 bộ phận, gồm: 01 cánh bửng trái, màu đen, được dán giấy niêm phong ngày 09/3/2024, người chứng kiến Trương Văn T, Lê Bích L, cán bộ lập Lý Tiến T, đóng dấu tròn đỏ nội dung Công an xã Giục Tượng, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang; 01 (một) cánh bửng ph, màu đen, được dán giấy niêm phong ngày 09/3/2024, người chứng kiến Trương Văn T, Lê Bích L, cán bộ lập Lý Tiến T, đóng dấu tròn đỏ nội dung Công an xã Giục Tượng, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang; 01 bửng trong trái, màu đen, được dán giấy niêm phong ngày 09/3/2024, người chứng kiến Trương Văn T, Lê Bích L, cán bộ lập Lý Tiến T, đóng dấu tròn đỏ nội dung Công an xã Giục Tượng, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang; 01 bửng trong ph, màu đen, được dán giấy niêm phong ngày 09/3/2024, người chứng kiến Trương Văn T, Lê Bích L, cán bộ lập Lý Tiến T, đóng dấu tròn đỏ nội dung Công an xã Giục Tượng, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang; 01 bửng ngoài trái, màu đen, được dán giấy niêm phong ngày 09/3/2024, người chứng kiến Trương Văn Tú, Lê Bích Liễu, cán bộ lập Lý Tiến Tài, đóng dấu tròn đỏ nội dung Công an xã Giục Tượng, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang; 01 (một) bửng ngoài ph, màu đen, được dán giấy niêm phong ngày 09/3/2024, người chứng kiến Trương Văn Tú, Lê Bích Liễu, cán bộ lập Lý Tiến Tài, đóng dấu tròn đỏ nội

dung Công an xã Giục Tượng, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang và 01 ốp chụp đèn trước, được dán giấy niêm phong ngày 09/3/2024, người chứng kiến Trương Văn T, Lê Bích L, cán bộ lập Lý Tiến T, đóng dấu tròn đỏ nội dung Công an xã Giục Tượng, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 chìa khóa xe mô tô, gắn phần đầu bằng nhựa màu đen, đã qua sử dụng được bỏ vào phong bì màu trắng có chữ Công an tỉnh Kiên Giang, Công an huyện Châu Thành, được dán giấy niêm phong ngày 09/3/2024, người chứng kiến Trương Văn T, Lê Bích L, cán bộ lập Lý Tiến T, đóng dấu tròn đỏ nội dung Công an xã Giục Tượng, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang và 01 biển số xe 68U5-2217, đã qua sử dụng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời sau cùng, bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng 09 giờ, ngày 11/01/2024 Huỳnh Chí H đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm chiếc xe mô tô biển kiểm soát 68C1-538.63, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen của ông Nguyễn Ngọc T đang đậu tại khu vực nhà xe của Công ty TNHH HK ngụ tại ấp TB, xã GT, huyện CT, tỉnh KG. Theo kết quả định giá tài sản thì chiếc xe mà H lấy trộm có giá trị là 2.333.333 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Huỳnh Chí H đã đủ yếu tố

cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như bản Cáo trạng VKS nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật tôn trọng và bảo vệ. Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức rõ hành vi lén lút lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật cấm và sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng vì tham lam, vụ lợi nên khi thấy xe anh T đậu tại nhà xe của Công ty không người quản lý bị cáo liền nhanh tay lấy cắp. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện thái độ xem thường pháp luật, xem thường quyền sở hữu tài sản của người khác, gây T lý hoang mang lo sợ cho người dân trong việc giữ gìn tài sản nên hành vi này cần phải được xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

4.2 Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình đưa vụ án ra xét xử bị cáo lại không đến phiên tòa theo như giấy triệu tập gây ảnh hưởng khó khăn cho việc xét xử, điều này thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo nên qua đây cần xem xét mức án nghiêm đối với bị cáo mới là tương xứng.

4.3 Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo cũng đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét cho bị cáo khi lượng hình là có căn cứ đúng pháp luật.

[5] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

6.1 Trong quá trình điều tra bị hại anh Nguyễn Ngọc T yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí sửa chữa xe cho anh là 10.000.000 đồng, tuy nhiên bị cáo không đồng ý bồi thường. Trong quá trình đưa vụ án ra xét xử Tòa án đã tiến hành triệu tập cũng như niêm yết giấy triệu tập đến lần thứ 2 đối với anh T nhưng anh T vẫn vắng mặt không có lý do. HĐXX nhận thấy yêu cầu bồi thường của anh T là

không đủ căn cứ để chấp nhận. Bởi hiện tại xe Công an đã thu hồi để trả lại cho anh và theo như kết quả định giá số 02 ngày 08/3/2024 của Hội đồng thẩm định giá tài sản thì chiếc xe mà bị cáo lấy trộm của anh vào thời điểm xảy ra vụ án chỉ còn giá trị là 2.333.333 đồng, đồng thời tại phiên toà bị cáo trình bày bị cáo không đồng ý bồi thường số tiền 10.000.000 đồng như anh T yêu cầu mà chỉ đồng ý khắc phục số tiền 4.000.000 đồng để anh T sửa chữa xe và đã tạm nộp số tiền trên tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành nên HĐXX ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

6.2 Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trần Thanh Cúi không có ý kiến hay yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

[7] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

7.1 Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ, đen, số khung: 3740KY001199, số máy: E32VE002253, đã qua sử dụng; 01 bộ dàn áo bằng nhựa, màu đen, loại xe sirus, gồm 07 bộ phận, gồm: 01 cánh bửng trái, màu đen, được dán giấy niêm phong ngày 09/3/2024, người chứng kiến Trương Văn T, Lê Bích L, cán bộ lập Lý Tiến T, đóng dấu tròn đỏ nội dung Công an xã Giục Tượng, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang; 01 cánh bửng ph, màu đen, được dán giấy niêm phong ngày 09/3/2024, người chứng kiến Trương Văn T, Lê Bích L, cán bộ lập Lý Tiến T, đóng dấu tròn đỏ nội dung Công an xã Giục Tượng, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang; 01 bửng trong trái, màu đen, được dán giấy niêm phong ngày 09/3/2024, người chứng kiến Trương Văn T, Lê Bích L, cán bộ lập Lý Tiến T, đóng dấu tròn đỏ nội dung Công an xã Giục Tượng, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang; 01 bửng trong ph, màu đen, được dán giấy niêm phong ngày 09/3/2024, người chứng kiến Trương Văn T, Lê Bích L, cán bộ lập Lý Tiến T, đóng dấu tròn đỏ nội dung Công an xã Giục Tượng, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang; 01 bửng ngoài trái, màu đen, được dán giấy niêm phong ngày 09/3/2024, người chứng kiến Trương Văn T, Lê Bích L, cán bộ lập Lý Tiến T, đóng dấu tròn đỏ nội dung Công an xã Giục Tượng, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang; 01 bửng ngoài ph, màu đen, được dán giấy niêm phong ngày 09/3/2024, người chứng kiến Trương Văn T, Lê Bích L, cán bộ lập Lý Tiến T, đóng dấu tròn đỏ nội dung Công an xã Giục Tượng, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang và 01 ốp chụp đèn trước, được dán giấy niêm phong ngày 09/3/2024, người chứng kiến Trương Văn T, Lê Bích L, cán bộ lập Lý Tiến T, đóng dấu tròn đỏ nội dung Công an xã Giục Tượng, Công an huyện Châu Thành,

tỉnh Kiên Giang, đây là tài sản mà bị cáo đã lấy trộm của bị hại anh Nguyễn Ngọc T. Xét thấy cần xử trả lại các tài sản trên cho anh T là phù hợp theo quy định pháp luật.

7.2 Đối với 01 chìa khóa xe mô tô, gắn phần đầu bằng nhựa màu đen, đã qua sử dụng được bỏ vào phong bì màu trắng có chữ Công an tỉnh Kiên Giang, Công an huyện Châu Thành, được dán giấy niêm phong ngày 09/3/2024, người chứng kiến Trương Văn T, Lê Bích L, cán bộ lập Lý Tiến T, đóng dấu tròn đỏ nội dung Công an xã Giục Tượng, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang và 01 biển số xe 68U5-2217, đã qua sử dụng. Đây là vật chứng thu giữ liên quan đến vụ án đến nay không còn giá trị sử dụng nên cần xử tịch thu tiêu hủy.

[8] Về những vấn đề khác: Đối với em Dương Chí V có đến đến Công ty Huỳnh Khang cùng với bị cáo H. Tuy nhiên việc H thực hiện hành vi trộm xe của anh T thì em V hoàn toàn không biết vì H nói là xe mượn của bạn nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành không xử lý đối với em V là có căn cứ nên HĐXX không xem xét.

[9] Về án phí: Xử buộc bị cáo ph có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Chí H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Huỳnh Chí H 06** (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 02/8/2024.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 589 Bộ luật dân sự, xử ghi nhận sự tự nguyện là bị cáo sẽ bồi thường cho anh Nguyễn Ngọc T số tiền 4.000.000 đồng, bị cáo được khấu trừ toàn bộ số tiền trên theo biên lai thu tiền số: 0004776 ngày 14/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

4. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

4.1 Trả lại cho anh Nguyễn Ngọc T 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ, đen, số khung: 3740KY001199, số máy: E32VE002253, đã qua sử dụng; 01 (một) bộ dàn áo bằng nhựa, màu đen, loại xe sirius, gồm 07 (bảy)

bộ phận, gồm: (01 (một) cánh bửng trái, màu đen, được dán giấy niêm phong ngày 09/3/2024, người chứng kiến Trương Văn T, Lê Bích L, cán bộ lập Lý Tiến T, đóng dấu tròn đỏ nội dung Công an xã Giục Tượng, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang; 01 (một) cánh bửng ph, màu đen, được dán giấy niêm phong ngày 09/3/2024, người chứng kiến Trương Văn T, Lê Bích L, cán bộ lập Lý Tiến T, đóng dấu tròn đỏ nội dung Công an xã Giục Tượng, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang; 01 (một) bửng trong trái, màu đen, được dán giấy niêm phong ngày 09/3/2024, người chứng kiến Trương Văn T, Lê Bích L, cán bộ lập Lý Tiến T, đóng dấu tròn đỏ nội dung Công an xã Giục Tượng, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang; 01 (một) bửng trong ph, màu đen, được dán giấy niêm phong ngày 09/3/2024, người chứng kiến Trương Văn T, Lê Bích L, cán bộ lập Lý Tiến T, đóng dấu tròn đỏ nội dung Công an xã Giục Tượng, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang; 01 (một) bửng ngoài trái, màu đen, được dán giấy niêm phong ngày 09/3/2024, người chứng kiến Trương Văn T, Lê Bích L, cán bộ lập Lý Tiến T, đóng dấu tròn đỏ nội dung Công an xã Giục Tượng, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang; 01 (một) bửng ngoài ph, màu đen, được dán giấy niêm phong ngày 09/3/2024, người chứng kiến Trương Văn T, Lê Bích L, cán bộ lập Lý Tiến T, đóng dấu tròn đỏ nội dung Công an xã Giục Tượng, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang và 01 (một) ốp chụp đèn trước, được dán giấy niêm phong ngày 09/3/2024, người chứng kiến Trương Văn T, Lê Bích L, cán bộ lập Lý Tiến T, đóng dấu tròn đỏ nội dung Công an xã Giục Tượng, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang).

4.2 Tịch thu tiêu huỷ 01 chìa khóa xe mô tô, gắn phần đầu bằng nhựa màu đen, đã qua sử dụng được bỏ vào phong bì màu trắng có chữ Công an tỉnh Kiên Giang, Công an huyện Châu Thành, được dán giấy niêm phong ngày 09/3/2024, người chứng kiến Trương Văn T, Lê Bích L, cán bộ lập Lý Tiến T, đóng dấu tròn đỏ nội dung Công an xã Giục Tượng, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang và 01 biển số xe 68U5-2217, đã qua sử dụng.

Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số: 54/QĐ-VKS-CT ngày 14/6/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử buộc bị cáo Huỳnh Chí H ph nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo, bị hại và NLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Mai Tấn Đầu